

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 382/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Nguyễn Văn Thanh Đ, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp T, xã A, tỉnh Đồng Tháp.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị T tự nguyện thống nhất giao cháu Nguyễn Hữu N, sinh ngày 19/02/2022 cho anh Nguyễn Văn Thanh Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì anh Nguyễn Văn Thanh Đ có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của chị Nguyễn Thị T.

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Văn Thanh Đ không có yêu cầu, chị Nguyễn Thị T cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh Nguyễn Văn Thanh Đ và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận như sau: Anh Nguyễn Văn Thanh Đ tự nguyện chịu số tiền án phí là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006603 ngày 31/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Văn Thanh Đ được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Nguyễn Thị T không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12-Dồng Tháp;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12-Dồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Bé Hương**